

Bản án số: 44/2023/HS-PT

Ngày: 24/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 314/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thế T1, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế T1, sinh năm 1994 tại xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1967 và con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không liên quan đến kháng cáo, không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn D- sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Thế T1- sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang đều là nhân viên của Công ty TNHH L2 (gọi tắt là Công ty L2) có địa chỉ Khu Công

ngành Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Lương Văn D được Công ty giao nhiệm vụ làm chuyên trưởng chuyên 12, xưởng D. Dự có nhiệm vụ đi lấy đầu pin chân sạc Lightning tại kho của Công ty do mình quản lý và giao cho công nhân trong chuyên 12, xưởng D để sản xuất, gia công. Trong các ngày 24/02/2022 và 26/02/2022, Lương Văn D lợi dụng chức vụ trong việc được Công ty L2 giao quản lý nguyên liệu là đầu pin chân sạc Lightning để phục vụ cho quá trình gia công, sản xuất của công nhân tại chuyên 12, xưởng D, D đã cấu kết với Nguyễn Thế T1 là công nhân đang làm việc tại chuyên 4, xưởng D của công ty để cùng nhau thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản là đầu pin chân sạc L1 (gọi tắt là đầu sạc) của Công ty L2; cụ thể như sau:

* **Vụ thứ nhất:** Khoảng tháng 01/2022, Nguyễn Thế T1 có sử dụng tài khoản facebook “Thắng T2” để xem tin tức, thấy có một tài khoản facebook (T1 không nhớ tên tài khoản) của nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ đăng tin tìm mua linh kiện điện tử nên T1 đã nhắn tin hỏi người này có mua chân pin của Iphone 13 không, được người này trả lời có và cho tài khoản zalo để liên lạc. T1 dùng tài khoản zalo của T1 đăng ký bằng số điện thoại 0962.097.175 của T1 để kết bạn với tài khoản zalo “Samcho” của nam thanh niên này; quá trình nói chuyện thanh niên này trao đổi đang cần mua đầu pin chân sạc Lightning với giá 18.000 đồng/1 đầu sạc và cho T1 số điện thoại 0387.833.219 để liên lạc. Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2022, Nguyễn Thế T1 có gặp Lương Văn D tại khu vực chuyên 12, xưởng D của Công ty L2. T1 biết D được giao nhiệm vụ quản lý nguyên liệu phục vụ sản xuất là đầu pin chân sạc Lightning của chuyên 12 nên T1 có nói với D hiện đang có người tìm mua đầu pin chân sạc L1 với giá 18.000 đồng/1 đầu sạc và rủ D tham gia lấy mang ra ngoài bán lấy tiền chia nhau và được D đồng ý. Sau đó, D lấy 01 khay nhựa màu đen bên trong có chứa 266 đầu pin chân sạc Lightning của công ty D2 đang được công ty giao nhiệm vụ quản lý đưa cho T1. T1 cầm khay nhựa chứa các đầu pin chân sạc L1 mang về chuyên 4, xưởng D nơi T1 làm việc và cất giấu ở dưới gầm máy khu vực sửa hàng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 24/02/2022, T1 quan sát xung quanh thấy không có người nên T1 đã đổ toàn bộ số đầu pin chân sạc đã cất giấu trước đó vào túi ni lon rồi cất giấu vào túi áo khoác tĩnh điện phía trước bên phải đang mặc và mang ra khu vực tủ để đồ cá nhân của T1 tại tầng 1 xưởng D. Tại đây, T1 lấy túi ni lon bên trong có 266 đầu pin chân sạc L1 cho vào túi áo khoác phía trước bên phải T1 đang mặc rồi cất chiếc áo tĩnh điện vào tủ đồ cá nhân của T1, sau đó đi ra khu vực cổng công ty đón xe đưa đón công nhân của công ty đi về khu vực cầu vượt Đ. Trên đường đi, T1 gọi điện thoại cho nam thanh niên đã hỏi mua đầu pin chân sạc Lightning trước đó theo số 0387.833.219 thì được người thanh niên này hẹn ra khu vực cổng số 2, khu Công nghiệp Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang để bán và T1 đồng ý. T1 đi xuống khu vực cầu vượt Đ thì xuống xe và được Dự đón, chở đến khu vực cổng số 02 khu Công nghiệp Đ. Tại đây, T1 bán số chân sạc trên cho một người thanh niên không quen biết được

4.700.000 đồng. **T1** chia cho **D** số tiền 2.500.000 đồng còn **T1** giữ lại 2.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền này **T1**, **D** đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **huyện V** kết luận: 266 chiếc đầu pin chân sạc Lightning có trị giá 6.575.000 đồng.

* **Vụ thứ hai:** Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/02/2022, **T1** có sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo nhắn tin cho **D** mục đích rủ **D** tiếp tục lấy đầu pin chân sạc Lightning của công ty mang ra ngoài bán lấy tiền chia nhau và được **D** đồng ý. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 26/02/2022, **D** nhắn tin qua ứng dụng zalo cho **T1** với nội dung bảo khi đến gặp chị **Hoàng Thị S**- sinh năm 2000, đăng ký HKTT tại Bản Xe Trong, **xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La** là công nhân đang làm việc tại chuyên 12, xưởng D do Dự quản lý lấy 01 khay nhựa bên trong có 266 đầu pin chân sạc **L1** và **T1** đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày 26/02/2022, **T1** đến **Công ty L2** rồi đến gặp chị **S** đang làm việc tại chuyên 12, xưởng D và nói với chị **S** cho **T1** lấy khay nhựa chứa các đầu pin chân sạc Lightning do Dự gửi. Chị **S** tin tưởng, đồng ý đưa 01 khay nhựa bên trong có 266 đầu pin chân sạc **L1** cho **T1**. Sau đó, **T1** mang về chuyên 4, xưởng D chỗ **T1** làm việc cất giấu khay nhựa bên trong có 266 đầu pin chân sạc Lightning ở dưới gầm máy làm việc chờ cơ hội mang ra ngoài công ty đem đi tiêu thụ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày 26/02/2022, anh **Dương Văn Đ**- sinh năm 1993, trú tại **thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang** là chuyên trưởng chuyên 4 nơi **T1** làm việc đi đến kiểm tra, phát hiện dưới gầm máy chỗ **T1** làm việc có 01 khay nhựa bên trong có 266 đầu pin chân sạc Lightning nên trình báo công ty.

Ngày 26/02/2022, anh **Vi Mạnh T3** là đại diện theo ủy quyền của **Công ty L2** có đơn trình báo đến Đoàn **Công an Q** đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **huyện V** kết luận: 266 đầu pin chân sạc Lightning có trị giá 6.579.000 đồng.

Ngày 26/02/2022, **Nguyễn Thế T1** đến **Đồn Công an Q** đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 01 khay nhựa màu đen bên trong có chứa 266 đầu pin chân sạc lightning, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng Gold, lắp sim thuê bao số 0962.097.175, 01 chiếc áo bảo hộ tỉnh điện màu xanh.

Ngày 01/3/2022, **Lương Văn D** đến **Đồn Công an Q** đầu thú khai nhận hành vi phạm tội đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng bạc.

Quá trình điều tra, chị **Hoàng Thị S** giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu đỏ lắp sim số 0369.522.814 và 0359.420.597 để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 02/3/2022, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của **Nguyễn Thế T1**. Kết quả tại mục tin nhắn và ứng

dùng zalo phát hiện các tin nhắn giữa Nguyễn Thế T1 và Lương Văn D có nội dung trao đổi bàn bạc cùng nhau chiếm đoạt tài sản là đầu pin chân sạc Lightning của công ty. Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng bạc thu giữ của Lương Văn D. Kết quả không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 16/5/2022, Cơ quan điều tra ra thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0387.833.219 là số điện thoại T1 đã liên lạc bán số đầu pin chân sạc Lightning. Kết quả số điện thoại trên đăng ký chủ thuê bao là ông Nguyễn Trọng B- sinh năm 1967, trú tại tổ C, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 27/7/2022, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Thế T1 nhận dạng ảnh Nguyễn Trọng B kết quả T1 khẳng định ảnh Bằng k phải là người đã mua đầu pin chân sạc lightning của T1.

Đối với chị Hoàng Thị S là người đã đưa khay nhựa màu đen bên trong có 266 đầu pin chân sạc Lightning cho Nguyễn Thế T1 ngày 26/02/2022, quá trình điều tra xác định chị S không biết việc Lương Văn D và Nguyễn Thế T1 chiếm đoạt tài sản của Công ty, chị S không được bàn bạc, không hưởng lợi nên chị S không vi phạm pháp luật.

Đối với người thanh niên đã mua 266 đầu pin chân sạc Lightning của Nguyễn Thế T1 ngày 24/02/2022, quá trình điều tra T1 khai không biết họ, tên, địa chỉ, cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Lương Văn D và Nguyễn Thế T1 về tội “Tham ô tài sản”, theo Đ1 c Khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 156/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Căn cứ Điểm c Khoản 2, Khoản 5 và Khoản 6 Điều 353; các điểm b, s, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T1 03 (Ba) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ về quản lý kinh tế trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với 01 bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 6/10/2022 bị cáo Nguyễn Thế T1 có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thế T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Lý do: Bị cáo bị bệnh viêm cột sống dính khớp, hiện vẫn đang phải uống thuốc. Bị cáo giao nộp giấy chứng nhận khuyết tật, đơn xin hưởng án treo. Bị cáo đi lại hoạt

động khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Thế T1**, sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế T1** 02 năm tù về tội “Tham ô tài sản”

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thế T1** nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong các ngày 24/02/2022 và 26/02/2022, tại **Công ty TNHH L2** thuộc **Khu công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang**, **Lương Văn D** đã lợi dụng chức vụ trong việc được giao quản lý nguyên liệu là đầu pin chân sạc **L1** để phục vụ cho công nhân sản xuất đã cấu kết cùng **Nguyễn Thế T1** thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản của Công ty là 532 đầu pin chân sạc Lightning, tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị 13.154.000 đồng, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2022, tại khu vực chuyên 12, xưởng D của **Công ty L2, Lương Văn D** và **Nguyễn Thế T1** đã có hành vi chiếm đoạt 266 đầu pin chân sạc Lightning có giá trị 6.575.000 đồng của **Công ty TNHH L2**.

- Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 26/02/2022 tại khu vực chuyên 12, xưởng D của **Công ty L2, Lương Văn D** và **Nguyễn Thế T1** đã có chiếm đoạt 266 đầu pin chân sạc Lightning có giá trị 6.579.000 đồng của **Công ty TNHH L2**.

Bị **Nguyễn Thế T1** có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo **Nguyễn Thế T1** đã đồng phạm giúp sức cho bị cáo **Lương Văn D** lợi dụng nhiệm vụ được giao để chiếm đoạt tài sản của công ty do mình được giao quản lý trị giá 13.154.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Thế T1** có đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản”, với tình tiết tăng nặng định khung “Phạm tội 2 lần trở lên”, vi phạm vào Điểm c Khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế T1** 03 (Ba) năm tù về tội “Tham ô tài sản” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thế T1** thì thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản mình có trách nhiệm quản lý, gây thiệt hại cho cơ quan, tổ chức, tập thể, doanh nghiệp, ảnh hưởng lớn tới hoạt động đúng đắn của tập thể và gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo sao nộp giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 075130000078 ngày 29/11/2022 có ghi mức độ khuyết tật vận động nặng, có đơn xin hưởng án treo có xác nhận của trưởng công an xã. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tài sản chiếm đoạt không lớn, sau khi phạm tội ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả. Bị cáo là người khuyết tật nặng viêm cột sống dính khớp, vận động đi lại khó khăn, hiện đang hưởng trợ cấp của nhà nước. Do vậy, để thể hiện tính nhân đạo cần chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3.2] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo phạm tội 02 lần, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm về chức vụ nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo bị cáo **Nguyễn Thế T1** được chấp nhận một phần nên bị cáo **T1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thế T1**. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 353; các điểm b, s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế T1** 02 (H) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo **Nguyễn Thế T1** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hải Vinh